

Số: 21/2024/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 06 tháng 8
năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 156/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2024, giữa:

Chị Nguyễn Thị N, sinh ngày 06/5/1998. Địa chỉ: xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Anh Nguyễn Minh K, sinh ngày 22/4/1997. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: xóm H, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Địa chỉ hiện nay: Nara ken S Taijma 80-2, Nhật Bản.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số 156/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Minh K.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Thủy T, sinh ngày 26/10/2015 cho anh Nguyễn Như K1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Giao con chung Nguyễn Nhã U, sinh ngày 23/02/2018 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng;

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Minh K có quyền thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản, cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: chị Nguyễn Thị N thỏa thuận chịu 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai thu số 0012799 ngày 23/4/2024.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị N 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai thu số 0012799 ngày 23/4/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nghĩa Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thúy Quỳnh